When no female beside

An Hoang Trung Tuong 2010-07-30 01:00

Page: 1

LƯU Ý: MỌI SAOCHÉP PHẢI GHI RÕ NGUỒN VÀ TÁCGIẢ

For whom else, if not You, the kid that brakes my days slowed.

Cho ai nữa, nếu không Em, cô nhóc hãm ngày anh chậm lại.

Không gái ở bên

When no female beside

And you'll see it is coming

(1)

Mút nốt ly sinhtố, Gái bẩu, về nhà em nhế. Hay nhà anh? Hay nhà nghỉ? Hay nhà nầu?

Trung Tướng bẩu, việc gì gấp hông em?

Gái nũng, hông. Em muốn.

Trung Tướng bẩu, tuần nầy anh bận quá. Em đi bar hay đâu chơi. Sang tuần anh phôn.

Gái dỗi, Ông Già dởchứng hả? Tởmnôn. Hãmlìn. Chó chê cứt.

Trung Tướng thở dài, vửa bận vửa mệt.

Gái bẩu, Ông Già tính lòngthòng con Càng Cua chứ gì? Đít voi mông ngựa mồm loa vú bưởi, chứ gì? Tởmnôn. Dê Cụ. Em thù anh.

Trung Tướng bẩu, thôi nào, Cát Cát, chua thế em.

Gái làmbàm chưởi Càng Cua, chưởi Trung Tướng. Rùi nổ xe. Phóng biến.

(2)

Gái nhắntin, Trung Tướng, em cần gặp anh.

Trung Tướng nhắn, việc gì gấp hông em?

Gái nhắn, Trung Tướng, em nhớ anh.

Trung Tướng nhắn, tuần nầy anh bận quá, em đi bar hay đâu chơi, sang tuần anh phôn.

Gái nhắn, anh hứa tuần nầy mình create embé mà?

Trung Tướng nhắn, really?

Gái nhắn, anh quên?

Trung Tướng nhắn, anh xinlỗi, anh chưa sẵnsàng.

Gái nhắn, Trung Tướng, anh lừa em.

Trung Tướng không giảnhời.

Gái nhắn, liềnông các anh lũ sởkhanh, anh tính đongđưa chị Càng Cua chứ gì?

Trung Tướng không giảnhời.

Gái nhắn, hay anh vưỡn lòngthòng chị Cát Cát?

Trung Tướng nhắn, thôi nào, Tốc Tốc, điều thế em.

Gái không đáp.

(3)

Sắp ngủ, Gái phôn, Trung Tướng, em thèm bánh khúc Cầu Gỗ.

Trung Tướng giảnhời, muộn rùi em. Mười một rưỡi rùi. Quán đóng rùi.

Gái nói, tuần trước mười hai rưỡi anh còn mua được, rite?

Trung Tướng giảnhời, em nhầm thếnầu. Mười một rưỡi quán mở côngan nó quây liền.

Gái làmhàng thútthít, hihihi, hihihi.

Trung Tướng nói, giờ anh xỏ quần, lấy xe. Là hết nửa tiếng. Chạy lên Cầu Gỗ nửa tiếng. Qua em 10 phút. Là 70 phút. Tua ngược 45-50 phút. Trọn 2 tiếng. Mai anh họp sớm em.

Gái nói, tuần trước sâu anh hông cộng coi bâu tiếng?

Trung Tướng nói, anh kêu taxi đón em qua Cầu Gỗ ôkê?

Gái gắt, hông thèm. Liềnông. Haha. No Xôi Chán Chè. Haha. Giở mặt. Haha. Đang mải hầu em Tốc Tốc tintin mắt xanh tóc tím chứ gì?

Trung Tướng nói, thôi nào, Càng Cua, ngoa thế em.

Gái nhổ phì, cúp máy.

(4)

Gái bay chiều nay, không định ngày táingộ. Bye gái yêu, em chẳng thuộc về anh có phải?

Trung Tướng vầu toalét, tắt đèn, và ía trong bóngtối.

Không gái ở bên, ỉa trong bóngtối chả đủ tẩy trầmngâm ròngrã. Trung Tướng xịt nước đầy họng, ọe chanchứa bồncầu. Bèonhèo, ướtnhẽo, Trung Tướng lôi laptop, gõ dững trầntruồng: Cho Ai Nữa, Nếu Không Em, Bắp Ngô?

(@2010)

Ghichú

Bắp Ngô: Nhânvật chính trong bài Tình Đầu (Le Premier Amour).

Bài nầy nguyênbản tậptọng biên tiếng Mẽo. Trung Tướng mới sửa, khá nhiều, và thuê thẳng Gúc dịch.

Phuluc

Danhsách Từ Dính trong bài:

- Sinhtő: Juice (Sinh tố).
- Dởchứng: Fool (Dở chứng).
- Tởmnôn: Shit (Tởm nôn).
- Hãmlìn: Kiss-ass (Hãm lìn).
- Thở dài: Sigh (Thở dài).
- Lòngthòng: Date (Lòng thòng).
- Làmbàm: Muttering (Làm bàm).
- Nhắntin: SMS (Nhắn tin).
- Embé: Kid (Em bé).
- Xinlỗi: Sorry (Xin lỗi).
- Sănsàng: Ready (Săn sàng).
- Giảnhời: Answer (Giả nhời).
- Liềnông: Men (Liền ông).
- Sökhanh: Escort (Sö khanh).

- Đongđưa: Flirt (Đong đưa).
- Thếnầu: Somehow (Thế nầu).
- Côngan: Police (Công an).
- Làmhàng: Pretend (Làm hàng).
- Thútthít: Crying (Thút thít).
- Ôkê: Okay (Ô-kê).
- Tintin: Teen (Tin tin).
- Táingộ: Reunite (Tái ngộ).
- Toalét: Toilet (Toa-lét).
- Bóngtối: Dark (Bóng tối).
- Trầmngâm: Thoughts (Trầm ngâm).
- Ròngrã: Long (Ròng rã).
- Chanchúa: Filling (Chan chúa).
- Bồncầu: Lavabo (Bồn cầu).
- Bèonhèo: Soft (Bèo nhèo).
- Ướtnhẽo: Wet (Ướt nhẽo).
- Trầntruồng: Naked (Trần truồng).
- Ghichú: Note (Ghi chú).
- Nguyênbản: Originally (Nguyên bản).

COMMENTS

An Hoang Trung Tuong (2010-08-01 23:33) #62

Dì mới côngcán dìa. Dì vưỡn đaukhổ quá nên phải đi ngủ tíchút rùi dậy giảnhời cồng của các cô.

Dì sẽ cho các cô hưởi sến 1 tuần liền.